

Số: /QĐ-UBND

Đồng Nai, ngày tháng 01 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 50/2025/NQ-HĐND
ngày 10 tháng 12 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định mức chi,
chế độ hỗ trợ đối với công tác cai nghiện ma túy, quản lý sau cai nghiện
ma túy, quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy
trên địa bàn tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2026 - 2030**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;
Căn cứ Luật Phòng, chống ma túy ngày 30 tháng 3 năm 2021;
Căn cứ Nghị quyết số 227/2025/QH15 ngày 27 tháng 6 năm 2025 của Quốc hội;
Căn cứ Nghị định số 105/2021/NĐ-CP ngày 04 tháng 12 năm 2021 của
Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Phòng,
chống ma túy;*

*Căn cứ Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2021 của
Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng, chống ma túy, Luật Xử
lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy;*

*Căn cứ Nghị quyết số 50/2025/NQ-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2025 của
Hội đồng nhân dân tỉnh quy định mức chi, chế độ hỗ trợ đối với công tác cai
nghiện ma túy, quản lý sau cai nghiện ma túy, quản lý người sử dụng trái phép chất
ma túy trên địa bàn tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2026 - 2030;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Công an tỉnh tại Tờ trình số 1636/TTr-CAT -
PC04 ngày 26 tháng 12 năm 2025.*

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Triển khai thực hiện Nghị quyết số 50/2025/NQ-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định mức chi, chế độ hỗ trợ đối với công tác cai nghiện ma túy, quản lý sau cai nghiện ma túy, quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy trên địa bàn tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2026 - 2030 (Nghị quyết kèm theo).

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Công an tỉnh chủ trì, phối hợp Sở Tư pháp, Sở Tài chính, Sở Nội vụ, các cơ quan liên quan, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện nội dung, mức chi chế độ hỗ trợ đối với công tác cai nghiện ma túy; quản lý sau cai nghiện ma túy, quản lý

người sử dụng trái phép chất ma túy; chính sách hỗ trợ đối với người lao động, cán bộ, chiến sĩ Công an nhân dân trực tiếp làm việc tại các Cơ sở cai nghiện ma túy; cán bộ, chiến sĩ Công an nhân dân thực hiện công tác tham mưu tại các phòng thuộc Công an tỉnh phục vụ công tác lãnh đạo, chỉ đạo công tác cai nghiện ma túy và điều hành các Cơ sở cai nghiện ma túy trên địa bàn tỉnh Đồng Nai; cán bộ, chiến sĩ Công an nhân dân thực hiện nhiệm vụ bảo vệ mục tiêu tại các Cơ sở cai nghiện ma túy trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

2. Sở Tài chính

a) Đảm bảo kinh phí thực hiện các chế độ, chính sách, bồi dưỡng, hỗ trợ đối với công tác cai nghiện ma túy; quản lý sau cai nghiện ma túy, quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy; chính sách hỗ trợ đối với người lao động, cán bộ, chiến sĩ Công an nhân dân trực tiếp làm việc tại các Cơ sở cai nghiện ma túy; cán bộ, chiến sĩ Công an nhân dân thực hiện công tác tham mưu tại các phòng thuộc Công an tỉnh phục vụ công tác lãnh đạo, chỉ đạo công tác cai nghiện ma túy và điều hành các Cơ sở cai nghiện ma túy trên địa bàn tỉnh Đồng Nai; cán bộ, chiến sĩ Công an nhân dân thực hiện nhiệm vụ bảo vệ mục tiêu tại các Cơ sở cai nghiện ma túy trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

b) Phối hợp Công an tỉnh và các cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương trong công tác kiểm tra, giám sát việc sử dụng kinh phí được bố trí của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh phục vụ việc thực hiện các chế độ, chính sách, bồi dưỡng, hỗ trợ và giải quyết các chế độ, chính sách theo quy định pháp luật và quyết toán kinh phí hàng năm theo đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các quy định pháp luật có liên quan.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Thời gian áp dụng quy định của Nghị quyết số 50/2025/NQ-HĐND từ ngày 01 tháng 01 năm 2026.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Công an tỉnh, Giám đốc Sở Tài chính, Giám đốc Sở Nội vụ, Giám đốc Sở Tư pháp, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, Thủ trưởng các đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Ban Pháp chế HĐND tỉnh;
- Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND tỉnh;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH&HĐND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành;
- Chánh, Phó chánh VP.UBND tỉnh;
- Lưu VT, KTNS, KGVX, TH, NC.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Lê Trường Sơn